

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BÌNH ĐỊNH ĐỀ THI THPT QUỐC GIA NĂM 2017
TRƯỜNG THPT SỐ 3 AN NHƠN MÔN: LỊCH SỬ - KHXH
ĐỀ THI THỬ THỜI GIAN: 50 PHÚT

Chọn câu trả lời đúng nhất.

Câu 1. Năm 1949 đã ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô bằng sự kiện nổi bật nào?

- A. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.
- B. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.
- C. Liên **Xô** thực hiện được nhiều kế hoạch **dài** hạn
- D. Liên **Xô** đập tan âm mưu thực hiện cuộc “chiến tranh lạnh” của **Mĩ**.

Câu 2. Cuộc nội chiến (1946-1949) ở Trung Quốc nổ ra là do

- A. Tưởng Giới Thạch phát động.
- B. Đảng Cộng sản Trung Quốc phát động.
- C. đế quốc Mỹ giúp đỡ Quốc dân đảng phát động.
- D. Quốc dân đảng cầu kết với bọn phản động quốc tế phát động.

Câu 3. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước đế quốc do Mỹ cầm đầu đã thực hiện âm mưu cơ bản gì để chống lại Liên Xô?

- A. Tiến hành bao vây kinh tế.
- B. Phát động “chiến tranh lạnh”.
- C. **Đẩy** mạnh chiến tranh tổng lực.
- D. Lôi kéo các nước đồng minh chống lại Liên Xô.

Câu 4. ASEAN là một tổ chức khu vực Đông Nam Á, có nét khác cơ bản với EU ở chỗ

- A. mang tính toàn cầu hóa
- B. xem mục tiêu chính trị là hoạt động chủ yếu
- C. hội nhập tất cả các nước có chế độ chính trị khác nhau
- D. kết nạp rộng rãi các nước thành viên ngoài khu vực

Câu 5. Các cuộc bãi công, biểu tình ở Ấn Độ trong những năm 1946-1947 đã làm cho

- A. chính quyền thực dân Anh bị lật đổ
- B. nền kinh tế Ấn Độ bị giảm sút
- C. quần chúng bị đàn áp đẫm máu

D. chính quyền thực dân Anh phải nhượng bộ

Câu 6. Ý nào sau đây *không phải* là mục tiêu trong chiến lược toàn cầu của Mĩ?

A. khống chế, chi phối các nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mĩ

B. Ngăn chặn, đẩy lùi tiến tới tiêu diệt CNXH trên thế giới

C. Mĩ trở thành cường quốc về kinh tế, tài chính và buộc các nước phải phụ thuộc vào mình

D. Đàn áp phong trào giải phóng dân tộc, phong trào công nhân và phong trào vì hòa bình, dân chủ thế giới

Câu 7. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, “Chiến tranh lạnh” xuất phát từ mâu thuẫn nào trước tiên?

A. Mâu thuẫn chủ nghĩa đế quốc với phong trào giải phóng dân tộc.

B. Mâu thuẫn chủ nghĩa đế quốc với chủ nghĩa đế quốc.

C. Mâu thuẫn giữa Liên xô với Mĩ.

D. Mâu thuẫn chủ nghĩa đế quốc với chủ nghĩa xã hội.

Câu 8. Đặc điểm của quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. có sự phân tuyến triệt để, mâu thuẫn sâu sắc giữa các nước Tư bản chủ nghĩa.

B. diễn ra sự đối đầu quyết liệt giữa các nước đế quốc lớn nhằm tranh giành thị trường và phạm vi ảnh hưởng.

C. các nước tư bản thắng trận đang xác lập vai trò lãnh đạo thế giới, nô dịch các nước bại trận.

D. có sự đối đầu căng thẳng, mâu thuẫn sâu sắc giữa hai phe Tư bản chủ nghĩa và Xã hội chủ nghĩa.

Câu 9. Sau Chiến thế giới thứ hai, một trật tự thế giới mới đã được xác lập đó là

A. trật tự thế giới hai cực Ianta

B. trật tự thế giới đơn cực

C. trật tự thế giới đa cực

D. trật tự thế giới đa phương đa cực.

Câu 10. Đặc trưng nổi bật nhất của tình hình thế giới trong thời gian nửa sau thế kỷ 20 là

A. Mĩ ngày càng giàu mạnh, vươn lên vị trí số một thế giới

B. thế giới bị chia thành hai cực-hai phe: TBCN và XHCN do Mỹ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe

C. cao trào giải phóng dân tộc diễn ra mạnh mẽ ở các nước Á, Phi, Mỹ La Tinh, dẫn đến sự sụp đổ hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới.

D. sự thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu, CNXH vượt ra khỏi phạm vi một nước và trở thành hệ thống thế giới.

Câu 11: Vì sao trong quá trình khai thác thuộc địa lần thứ hai, tư bản Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam?

A. Nhằm cột chặt nền kinh tế Việt Nam phụ thuộc kinh tế Pháp.

B. Biến Việt Nam thành thị trường tiêu thụ hàng hóa do nền công nghiệp Pháp sản xuất.

C. Ngăn chặn khả năng cạnh tranh của kinh tế thuộc địa đối với nền kinh tế chính quốc.

D. Ngăn chặn khả năng cạnh tranh kinh tế các nước khác với kinh tế Pháp.

Câu 12. Đặc điểm nổi bật nhất của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật ngày nay là

A. khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

B. cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật chủ yếu diễn ra trong lĩnh vực công nghệ.

C. cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật diễn ra với quy mô, nội dung và nhịp điệu chưa từng thấy.

D. cách mạng khoa học-kỹ thuật đặt ra nhiều vấn đề phải giải quyết như đào tạo nhân lực, bảo vệ môi trường sinh thái,...

Câu 13. Sự kiện có ý nghĩa đánh dấu bước ngoặt về tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc là

A. gia nhập Đảng Xã hội Pháp năm 1919.

B. tham dự Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản năm 1924.

C. được bầu vào Ban Chấp hành Hội Nông dân Quốc tế năm 1923.

D. đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin năm 1920.

Câu 14. Vì sao Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế thứ ba?

A. Quốc tế này bênh vực cho quyền lợi của các nước thuộc địa.

B. Quốc tế này giúp nhân dân ta đấu tranh chống Pháp.

C. Quốc tế này đề ra đường lối cho cách mạng Việt Nam.

D. Quốc tế này chủ trương thành lập Đảng Cộng sản ở thuộc địa.

Câu 15. Ý nào *không* phải là nguyên nhân khiến Pháp chú trọng khai thác than và đồn điền cao su trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương?

A. Cao su và than là hai mặt hàng thế mạnh của Việt Nam.

B. Thị trường thế giới đang có nhu cầu lớn về hai mặt hàng này.

C. Cao su và than của Việt Nam có chất lượng tốt nhất thế giới.

D. Khai thác hai ngành này, Pháp tận dụng được nguồn nhân công rẻ mạt, thu lợi nhuận lâu dài.

Câu 16. Sự kiện nào thể hiện: “Tur tưởng Cách mạng tháng Mười Nga đã thấm sâu hơn vào giai cấp công nhân và bắt đầu biến thành hành động của giai cấp công nhân Việt Nam”.

A. Bãi công của thợ máy xưởng Ba Son cảng Sài Gòn (8-1925).

B. Nguyễn Ái Quốc gửi yêu sách đến Hội nghị Vécxai (1919).

C. Tiếng bom của Phạm Hồng Thái vang dội ở Sa Diện (Quảng Châu) (6-1924).

D. Nguyễn Ái Quốc đọc sơ thảo Luận cương của Lênin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7-1920).

Câu 17. Chiến dịch nào ta chủ động mở để tiêu diệt sinh lực địch?

A. Chiến dịch Tây Bắc 1952.

B. Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947

C. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.

D. Chiến dịch Biên giới thu đông 1950

Câu 18. Hướng tiến công chủ yếu của ta trong cuộc tiến công chiến lược 1972 là:

A. Quảng Trị, Liên khu V, Đông Nam Bộ

B. Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ

C. Tây Nam Bộ, Đông Nam Bộ, Tây Nguyên

D. Đông Nam Bộ, Liên khu V, Tây Nguyên.

Câu 19. Chiến dịch nào đã chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sang giai đoạn từ tiến công chiến lược sang tổng tiến công chiến lược trên toàn chiến trường miền Nam:

A. Chiến dịch Tây Nguyên.

B. Chiến dịch Huế- Đà Nẵng.

C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

D. Chiến dịch đường 14- Phước Long.

Câu 20. Chiến thắng nào được coi là “Áp Bắc” đối với quân đội Mĩ?

A. Chiến thắng hai mùa khô.

B. Chiến thắng Vạn Tường.

C. Chiến thắng Bình Giã.

D. Chiến thắng Tây Nguyên.

Câu 21. Vì sao sau đại thắng mùa Xuân 1975, hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước là một việc làm cấp thiết của cách mạng Việt Nam?

A. vì kinh tế miền Nam phát triển chậm chạp.

B. vì tàn dư chế độ cũ ở miền Nam còn tồn tại.

C. vì bọn phản động ngóc đầu dậy chống phá chính quyền của ta.

D. vì ở mỗi miền còn tồn tại hình thức tổ chức nhà nước khác nhau.

Câu 22. Sau chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia đều tập trung phát triển kinh tế là do

A. kinh tế là nền tảng căn bản tạo nên sức mạnh lâu bền và thực sự.

B. chiến tranh lạnh kết thúc tạo điều kiện để tập trung phát triển kinh tế.

C. cuộc cách mạng công nghệ giúp kinh tế phát triển thuận lợi hơn.

D. nhu cầu trao đổi về kinh tế trên thế giới đang diễn ra thuận lợi.

Câu 23. Trong những năm 1936-1939, nguyện vọng của đa số nhân dân Việt Nam là

A. thành lập chính quyền công-nông-bình

B. có chính quyền dân chủ của nhân dân lao động.

C. chống chủ nghĩa đế quốc, giành độc lập và ruộng đất.

D. cải thiện đời sống, đòi quyền tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

Câu 24. Sắp xếp chuỗi sự kiện sau cho đúng thứ tự về thời gian:

1. Việt Nam là Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc.

2. Việt Nam là thành viên thứ 7 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á

3. Việt Nam là thành viên thứ 149 của Liên Hiệp quốc

4. Mĩ bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam

A. 4-3-2-1

B. 1-2-4-3

C. 1-3-4-2

D. 3-4-2-1

Câu 25. Đoạn trích “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ Quốc” thể hiện nội dung nào của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta ?

A. Toàn dân kháng chiến.

B. Toàn diện kháng chiến.

C. Trường kì kháng chiến.

D. Tự lực cánh sinh.

Câu 26. Trong các nội dung sau đây, nội dung nào **không** có trong Hiệp định Giơ-ne-vơ?

A. Các nước tham dự hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản là độc lập, thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.

B. Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ để giải quyết vấn đề Đông Dương bằng con đường hòa bình.

C. Việt Nam sẽ thực hiện thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do trong cả nước vào tháng 7 - 1956.

D. Trách nhiệm thi hành Hiệp định thuộc về những người kí Hiệp định và những người kế tục nhiệm vụ của họ.

Câu 28. Tinh thần “Đi nhanh đến, đánh nhanh thắng” và khí thế “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”. Đó là tinh thần và khí thế ra quân của dân tộc ta trong

A. Chiến dịch Phước Long.

B. Chiến dịch Tây Nguyên.

C. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

D. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

Câu 29. Quan điểm đổi mới của Đảng ta tại Đại hội Đảng lần thứ VI (12-1986) là đổi mới toàn diện và đồng bộ, nhưng trọng tâm là đổi mới về

A. chính trị.

B. kinh tế.

C. văn hoá.

D. xã hội.

Câu 30. Hai khẩu hiệu mà Đảng ta đề ra trong phong trào cách mạng 1930-1931 là

- A. "Giải phóng dân tộc" và "Tịch thu ruộng đất của đế quốc Việt gian".
- B. "Chống đế quốc" và "Chống phát xít, chống chiến tranh".
- C. "Tự do dân chủ" và "Cơm áo hòa bình".
- D. "Độc lập dân tộc" và "Ruộng đất dân cày".

Câu 31. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936) đã chủ trương thành lập hình thức mặt trận nào?

- A. Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.
- B. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương.
- D. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

Câu 32. Những thành tựu đạt được trong việc bước đầu thực hiện công cuộc đổi mới (1986-1990) của Đảng ta đã

- A. chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới về cơ bản là phù hợp.
- B. bước đầu thực hiện mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.
- C. từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá.
- D. đưa đất nước ta thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội

Câu 33. Hội nghị nào của Đảng ta dưới đây đã quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Đông Dương.
- C. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 34. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thế lực ngoại xâm nào có mặt ở Việt Nam từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc?

A. Thực dân Pháp.

B. Quân Trung Hoa dân quốc.

C. Đế quốc Anh.

D. Quân Nhật.

Câu 35. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, mâu thuẫn nào trở thành mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam?

A. Công nhân với tư sản.

B. Toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và tay sai.

C. Nông dân với địa chủ.

D. Địa chủ với tư bản.

Câu 36. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra chủ trương gì để giải quyết nạn đói sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. Thành lập hệ thống trường học các cấp.

B. Kêu gọi nhân dân cả nước tham gia xóa nạn mù chữ.

C. Ra Sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ.

D. Nhanh chóng mở khai giảng các trường học cấp phổ thông.

Câu 37. Điểm khác của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” so với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của ở miền Nam Việt Nam là gì?

A. Được tiến hành bằng lực lượng quân viễn chinh Mỹ, quân đồng minh của Mỹ và quân đội Sài Gòn.

B. Được tiến hành bằng lực lượng quân đội Sài Gòn với vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ.

C. Nhằm thực hiện âm mưu “Dùng người Việt đánh người Việt”.

D. Là loại hình chiến tranh thực dân kiểu mới, nhằm chống lại cách mạng miền Nam và nhân dân ta.

Câu 38. Trước khi đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại bản *Di chúc* với dự liệu thiên tài, động viên tinh thần chiến đấu của nhân dân ta là

A. “Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta, thì ta còn phải chiến đấu, quét sạch nó đi”.

B. “Vì độc lập, vì tự do, đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”.

C. “Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà.

D. “Tiến lên! Toàn thắng ắt về ta.

Câu 39. Nguyên nhân quan trọng nhất quyết định Đảng ta phải tiến hành công cuộc đổi mới đất nước là gì?

- A. Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng, trước hết là khủng hoảng về kinh tế - xã hội.
- B. Cuộc khủng hoảng toàn diện, trầm trọng ở Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu.
- C. Sự phát triển của cách mạng khoa học- kĩ thuật.
- D. Những thay đổi của tình hình thế giới và quan hệ giữa các nước.

Câu 40. Đường lối đổi mới đất nước của Đảng nên hiểu như thế nào cho đúng?

- A. Thay đổi mục tiêu CNXH cho phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của Việt Nam.
- B. Không phải là thay đổi mục tiêu CNXH mà thông qua phát triển nền kinh tế TBCN để thực hiện mục tiêu đó.
- C. Xác định đúng mục tiêu của thời kì đầu quá độ lên CNXH để việc thực hiện đạt được kết quả khả thi.
- D. Không phải là thay đổi mục tiêu CNXH mà là thực hiện mục tiêu ấy có hiệu quả bằng những bước đi và biện pháp thích hợp, thông qua nhận thức đúng đắn về CNXH.

Đáp án đề thi thử THPT Quốc gia năm 2017 môn Lịch sử

1, B	5, D	9, A	13, D	17, D	21, D	25, A	29, B	33, C	37, A
2, A	6, C	10, B	14, D	18, B	22, A	26, B	30, D	34, B	38, C
3, B	7, C	11, C	15, C	19, A	23, D	27, B	31, D	35, B	39, A
4, B	8, D	12, A	16, A	20, B	24, D	28, D	32, A	36, C	40, D

